

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các thẩm phán: Ông Trương Quốc Văn
Bà Hoàng Lan Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Bảo Yến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Hà – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 312/2019/TLPT- HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Đỗ Bá V; bị hại Mai Thị H kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống.

*Bị cáo: **Đỗ Bá V**, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1990; tại huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: Thôn P, xã L, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Bá G và bà Văn Thị L; có vợ Lê Thị L và 2 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

* *Bị hại kháng cáo:* Bà Mai Thị H, sinh năm 1967 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/02/2019 giữa gia đình ông Hoàng Văn M và gia đình ông Lê Huy Đ có lời qua tiếng lại dẫn đến xô xát. Lúc này Đỗ Bá V đang rửa xe ở đầu thôn P xã L thì nhận được điện thoại của vợ là Lê Thị L (con gái ông Đ) nói là mình bị đánh. V điều khiển xe mô tô về nhà ông Đ thì thấy vợ mình bị thương ở cánh tay trái do Hoàng Văn Q (con ông M) đánh. V đi lại ngõ nhà ông M chửi bới. Lúc này ông M có đập vỡ viên gạch côm trong ngõ nhà mình lấy một phần viên gạch ném V nhưng không trúng. Còn V cúi xuống nhặt một phần viên gạch (loại gạch côm theo bị cáo mô tả) ném về phía nhà ông M trúng vào miệng bên trái của bà H (vợ ông M) làm bà H bị ngất.

Sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống, còn V thì đi về nhà ông Đ và đưa vợ đi bệnh viện điều trị.

Sau khi nhận được tin báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, xem xét dấu vết trên thân thể, lấy lời khai của bị hại, người làm chứng. Ngày 01/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Bá V.

Bị hại bà Mai thị H khai báo: Ngày 04/02/2019 tại thôn P, xã L, huyện Nông Cống bà bị Đỗ Bá V đã dùng gạch ném gây thương tích 3% sức khỏe. Bà đề nghị giải quyết theo quy định.

Ngày 20/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra của bà Mai Thị H. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/2019/TTPY ngày 11/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng phía dưới góc miệng sát mép ngoài môi dưới bên trái; số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ: 03% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 9; mục I; 1).

- Các chấn thương, vết thương phần mềm khác đã được điều trị; hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương chức năng do chấn thương: 0% (không phần trăm).

Kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (theo phương pháp cộng lùi; Điều 4 - Thông tư 20/2014/TT-BYT) là 3%.

Ngày 03/6/2019 bà Mai Thị H có đơn đề nghị giám định lại tỷ lệ phần trăm sức khỏe, lý do sức khỏe bị giảm sút.

Ngày 21/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định lại tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra của bà Mai Thị H.

Tại bản kết luận giám định pháp y lần thứ hai về thương tích số 430/2019/TTPY ngày 01/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Mai Thị H được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% .

Ngày 17 tháng 5 năm 2019 chị Lê Thị Linh có đơn đề nghị được giám định sức khỏe.

Ngày 17/5/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra của chị Lê Thị L. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 256/2019/TTPY ngày 24/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Các chấn thương, vết thương phần mềm đã được điều trị; hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương chức năng do chấn thương: 0% .

Kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Thị L được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (theo phương pháp cộng lùi; Điều 4 - Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế) là 0%.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống thu giữ gồm: 01 con dao bằng kim loại đen đầu tù, có 01 lưỡi sắc, cấu tạo gồm phần cán dao và lưỡi dao dài khoảng 40 - 45cm của gia đình ông Hoàng Văn M. 01 chổi bằng sừng lá cây dài 1,4m màu trắng ngà của gia đình bà Nguyễn Thị M.

Quá trình điều tra xác định 01 con dao và 01 chổi nêu trên không phải là vật chứng nên ngày 26/9/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Văn M và bà Nguyễn Thị M.

Đối với 1 phần vỡ của viên gạch KT 10 x 11 cm màu nâu xám: Quá trình điều tra không có căn cứ xác định một phần viên gạch được thu giữ là vật chứng gây thương tích cho bà H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã xử lý bằng cách tiêu hủy.

Ngày 02/6/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Đối với Hoàng Văn Q đã có hành vi dùng cán chổi đánh chị L vào cánh tay trái. Chị L đã có đơn đề nghị giám định. Kết quả giám định pháp y về thương tích kết luận chị L 0% sức khỏe. Vì vậy, không có căn cứ xử lý hình sự đối với Q. Ngày 25/9/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Hoàng Văn Q.

Đối với Hoàng Văn M, ông Lê Huy Đ, bà Nguyễn Thị M trong quá trình xảy ra xô xát đều bị thương tích nhẹ, không yêu cầu đề nghị gì về thương tích của mình nên không có căn cứ xử lý.

Phần dân sự: Sau khi bị V gây thương tích, bà H phải đi điều trị tại các bệnh viện 03 lần. Bà đề nghị bị cáo phải bồi thường các khoản sau:

- Lần 1: Điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống 4 ngày, từ 04/02/2019 đến 06/02/2019, chi phí: Tiền viện phí 1.100.000đ; tiền thuốc 389.000đ; tiền ăn sinh hoạt: 400.000đ; tiền taxi: 200.000đ. Tổng là 2.080.000đ, chưa tính tiền công người theo chăm.

- Lần 2: Điều trị tại Bệnh viện Tâm Đức Cầu Quan 08 ngày, chi phí: Tiền viện phí 1.700.000đ; tiền thuốc 180.000đ; tiền ăn sinh hoạt 800.000đ; tiền phương tiện đi lại 800.000đ. Tổng là 3.080.000đ, chưa tính tiền công người theo chăm.

- Lần 3: Điều trị tại Bệnh viện Tâm Đức Cầu Quan 08 ngày, chi phí: Tiền viện phí 1.390.000đ; tiền thuốc 620.000đ; tiền ăn sinh hoạt 800.000đ; tiền phương tiện đi lại 400.000đ. Tổng là 3.510.000đ, chưa tính tiền công người theo chăm.

* Tiền mất thu nhập 200.000đ + 60.000đ (tiền ăn) x 210 ngày = 54.600.000đ

Công người theo chăm 300.000đ + 60.000đ (tiền ăn) x 210 = 65.600.000đ.

- Hoàng Văn Q (con bà H) người chăm nuôi mẹ, tính bằng 50% thời gian: Công làm bằng 300.000đ/ngày, thời gian từ ngày 04/02/2019 đến nay 04/10/2019 là 90 ngày x 300.000đ/công = 27.000.000đ.

Tổng cộng 165.679.000đ. Đối với tổn hại 3% sức khỏe bà đề nghị tính theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/11/2019 bà H gửi đơn đến Tòa án yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bà với số tiền 83.790.000đ chưa kể khoản yêu cầu tổn thất về tinh thần.

Ngày 14/11/2019 bị cáo V nộp cho Tòa án 01 biên lai thu tiền số: AA/2015/0001854 ngày 14/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống với số tiền 5.000.000đ nộp để bồi thường cho bà H.

Bản án số 66/2019/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Bá V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Đỗ Bá V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2019).

Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 BLDS buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản sau: Tiền thuốc và viện phí 5.390.000đ, tiền thuê xe 600.000đ, tiền mất thu nhập 21 ngày x 190.000đ = 3.990.000đ, tiền công 1 người theo chăm 21 ngày x 190.000đ = 3.990.000đ, tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần = 3 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 4.470.000đ; tổng cộng 18.440.000đ. Chấp nhận bị cáo đã bồi thường được 5.000.000đ nộp tại Chi cục THADS huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2015/0001854 ngày 14/11/2019, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bà H 13.440.000đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ thi hành án, phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/12/2019, bị hại là bà Mai Thị H kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với Đỗ Bá V và tăng bồi thường về phần dân sự.

Ngày 12/12/2019, bị cáo kháng cáo đề nghị giảm hình phạt tù án treo xuống cải tạo không giam giữ và giảm bồi thường về phần dân sự từ 18.000.000đ xuống còn 10.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo là 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 BLHS; giữ nguyên quyết định phần bồi thường dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 18.440.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/02/2019 tại thôn P, xã L, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa do có mâu thuẫn, xô xát giữa gia đình bố mẹ vợ Đỗ Bá V với gia đình bà Mai Thị H. Đỗ Bá V đã có hành vi dùng 1 phần viên gạch côm ném vào mặt bà H gây tổn hại 3% sức khỏe.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, đồng ý với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại:

[2.1] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tổn hại sức khỏe cho người khác, gây mất trật tự trị an chung. Bị cáo gây thương tích cho bị hại 3% sức khỏe, nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Khi quyết định hình phạt án sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như quyết định hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo, bị hại không có chứng cứ mới; nên thống nhất với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về giảm hình phạt và bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

[2.2] Về bồi thường dân sự: Bị hại đề nghị tăng bồi thường, bị cáo đề nghị giảm mức bồi thường. Cấp sơ thẩm đã xem xét các chi phí điều trị hợp lý cũng như tiền phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho bà H với số tiền là 18.440.000đ là

phù hợp pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo, bị hại không có chứng cứ mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị hại và bị cáo về bồi thường dân sự.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo và bị hại không được chấp nhận nên bị cáo và bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Căn cứ điểm b, đ khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của BLTTHS. Điểm b, đ khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Không chấp nhận phần kháng cáo của bị cáo và bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 66/2019/HS – ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống về hình phạt đối với bị cáo và bồi thường dân sự.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Đỗ Bá V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã L, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 590 BLDS buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản sau: Tiền thuốc và viện phí 5.390.000đ, tiền thuê xe 600.000đ, tiền mất thu nhập 21 ngày x 190.000đ = 3.990.000đ, tiền công 1 người theo chăm 21 ngày x 190.000đ = 3.990.000đ, tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần = 3 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 4.470.000đ; tổng cộng 18.440.000đ. Chấp nhận bị cáo đã bồi thường được 5.000.000đ nộp tại Chi cục THADS huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2015/0001854 ngày 14/11/2019, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bà H 13.440.000đ.

Bà Mai Thị H được nhận 5.000.000đ (năm triệu đồng) do bị cáo bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu số AA/2015/0001854 ngày 14/11/2019.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền trên, nếu bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Bá V phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bà Mai Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND huyện Nông Cống;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Thủy